TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32A/2020/HSST
Ngày: 15/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Bá Thành.

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 15/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T - tỉnh B. Toà án nhân dân huyện T mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 03/4/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 20/4/2020, đối với bị cáo:

NGUYỄN PHƯƠNG N, sinh năm 1994.

Trú tại: Thôn L - thị trấn H - huyện T - tỉnh B; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1972; Có vợ là Nguyễn Thị Hồng N1, sinh năm 1997 và 02 con: Con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 262/QĐ-XPVPHC ngày 19/6/2014, bị Công an huyện T - tỉnh B xử phạt về hành vi *"Tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự"* với mức phạt 500.000 đồng (qua xác minh tại Kho bạc Nhà nước huyện T - tỉnh B không lưu giữ toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến quyết định xử phạt này nên theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo thì bị cáo được coi như đã chấp hành xong toàn bộ quyết định); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2019 đến ngày 13/3/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng *"Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ngân hàng T.

Địa chỉ: Tòa nhà VPBank Tower số 89 L - quận Đ - thành phố H.

Do ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Cao Phan S - Chức vụ: Giám đốc VPBank Y chi nhánh B và anh Nguyễn Ngọc N2 - Chức vụ: Nhân viên tư vấn tài chính khách hàng cá nhân VPBank Y chi nhánh B. Đều có mặt tại phiên tòa

+ Chị Nguyễn Thị Hồng N1, sinh năm 1997.

Trú tại: Thôn L - thị trấn H - huyện T - tỉnh B. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 00 ngày 16/12/2019, tại đường liên xã đoạn từ Quốc lộ 17 vào thôn T - xã T - huyện T - tỉnh B. Tổ công tác Công an huyện T trên đường tuần tra đã phát hiện Nguyễn Phương Nm, sinh năm 1994 ở thôn L - thị trấn H - huyện Th - tỉnh B điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios biển kiểm soát 99A-331.58 có biểu hiện vi phạm pháp luật. Vì vậy, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính thì phát hiện và bắt quả tang tại cốp phía sau của xe ô tô do N đang điều khiển có 01 thùng catton, bên ngoài thùng có chữ Trung Quốc. Tiến hành mở thùng catton thì phát hiện bên trong có 18 khối hình hộp, bên ngoài mỗi khối được dán giấy màu đỏ có chữ Trung Quốc, bên trong mỗi khối chứa 36 khối hình trụ nghi là pháo nổ. Tổ công tác Công an huyện T đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định rồi đưa N cùng vật chứng như đã nêu trên về bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T giải quyết. Ngoài ra, quá trình bắt giữ N Tổ công tác Công an huyện T còn thu giữ của N 01 điện thoại di động IPhone 6S màu vàng bên trong có lắp sim số 0984.345.695 và 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios biển kiểm soát 99A-331.58.

Tại Kết luận giám định số: 09/KLGĐ-PC09 ngày 17/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: 18 khối hình hộp, bên trong mỗi khối có 36 khối hình trụ tròn là pháo có đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng của 18 khối hình hộp là 25,03kg.

Cáo trạng số: 24/CT-VKSTT ngày 01/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Phương N về tội *"Buôn bán hàng cấm"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phương N khai nhận: Bản thân bị cáo làm nghề lái xe taxi tự do, ngày 06/12/2019 bị cáo chở khách từ tỉnh B đến tỉnh L theo hướng Quốc lộ 1A bằng xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios biển kiểm soát 99A-331.58. Khi đến nơi bị cáo trả khách và quay về, trên đường về bị cáo nảy sinh ý định mua pháo nổ mang về bán lại kiếm lời nên khi về đến khu vực huyện H - tỉnh L bị cáo dừng

xe lại xuống quán nước ven đường ngồi uống nước (bị cáo không còn nhớ địa điểm). Tại quán nước, bị cáo làm quen với một người đàn ông làm nghề xe ôm (bị cáo không biết rõ tên, tuổi địa chỉ cụ thể) đang ngồi uống nước tại quán. Bị cáo đặt vấn đề với người đàn ông này về việc mua pháo nổ thì người đàn ông này đồng ý bán cho bị cáo 01 thùng pháo với giá 11.000.000 đồng và yêu cầu bị cáo đặt trước 2.000.000 đồng rồi hẹn bị cáo sẽ giao hàng tại địa điểm cách quán nước khoảng 01km theo hướng đường bị cáo đi về tỉnh B. Một lúc sau theo sự chỉ dẫn của người đàn ông này, bị cáo tiếp tục điều khiển xe ô tô của mình đi về hướng tỉnh B. Khi đi được khoảng gần 01km thì bị cáo thấy phía bên phải chiều đi của mình người đàn ông chở 01 thùng catton phía đằng sau xe mô tô đang đứng bên đường (bị cáo không để ý là xe mô tô loại gì, màu gì, biển kiểm soát bao nhiêu). Bị cáo dừng xe lại nhận ra đúng người đàn ông đã giao dịch bán pháo cho bị cáo thì liền xuống xe trả nốt số tiền 9.000.000 đồng cho người đàn ông này và bê thùng catton bên trong đựng pháo để tại cốp phía sau xe ô tô và tiếp tục điều khiển xe ô tô về nhà. Về đến nhà, bị cáo cất giấu số pháo này tại nhà vệ sinh gần phía cổng của gia đình bị cáo mà trong gia đình bị cáo không ai biết (nhà vệ sinh này gia đình bị cáo không sử dụng). Đến ngày 15/12/2019, thì có Nguyễn Văn N3, sinh năm 1995 ở tại thôn T - xã T - huyện T - tỉnh B gọi điện thoại cho bị cáo (bị cáo không nhớ đầy đủ số điện thoại của N3 mà chỉ nhớ số điện thoại có đuôi là bốn số 3333) hỏi mua của bị cáo 01 thùng pháo, bị cáo đồng ý bán cho Nghị 01 thùng pháo với giá 11.500.000 đồng. Khoảng hơn 20 giờ 00 phút ngày 16/12/2019, bị cáo điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios biển kiểm soát 99A-331.58 vận chuyển thùng pháo trên từ nhà của mình mang đi bán cho N3. Khi bị cáo đang điều khiển xe đến đường liên xã đoạn từ Quốc lộ 17 vào thôn T - xã T - huyện T - tỉnh B thì bị tổ công tác Công an huyện T kiểm tra bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Cũng tại phiên tòa ngày hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm vẫn giữ nguyên quyết định của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố đối bị cáo Nguyễn Phương N và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Phương N phạm tội *"Buôn bán hàng cấm"*.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương N từ 20 tháng đến 24 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T trình bày bản luận tội, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và đại diện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có tranh luận gì

với đại diện Viện kiểm sát mà bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Thể hiện: Ngày 06/12/2019, Nguyễn Phương N có hành vi mua 01 thùng pháo nổ của một người đàn ông không quen biết ở khu vực huyện H - tỉnh L với mục đích mang về bán lại kiếm lời. Đến khoảng 21 giờ 00 phút ngày 16/12/2019, khi N đang điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios biển kiểm soát 99A-331.58 mang 01 thùng catton chứa 18 khối hình hộp, bên trong mỗi khối có 36 khối hình trụ tròn là pháo có đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng là 25,03kg theo như Kết luận giám định số: 09/KLGĐ-PC09 ngày 17/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B đem đi bán thì bị tổ công tác Công an huyện T phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Phương N đã phạm vào tội *"Buôn bán hàng cấm"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, vi phạm Nghị định của Chính phủ về việc cấm sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển và đốt các loại pháo, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng cũng như giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, mặc dù đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự"* nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại cố ý tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét bị cáo phạm tội lần đầu, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, trước khi vụ án được đưa ra xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp 20.200.000 đồng tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng khi lượng hình để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Ngoài hình phạt chính, tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự còn quy định có thể áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Xét thấy, bị cáo làm nghề lái xe, buôn bán pháo nổ nhằm mục đích kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng đối với bị cáo để sung quỹ Nhà nước nhằm tăng tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Trong vụ án này, theo như khai nhận của bị cáo thì Nguyễn Văn N3, sinh năm 1995 ở thôn T - xã T - huyện T - tỉnh B là người gọi điện thoại để mua pháo nổ của bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã triệu tập làm việc với N3, nhưng N3 không thừa nhận việc liên lạc với bị cáo để mua pháo nổ mà chỉ dùng số điện thoại 0963.993.333 liên lạc với bị cáo để thuê bị cáo chở N3 đi uống rượu vào ngày 15 và 16/12/2019 nhưng không thấy bị cáo đến đón.

Do có mâu thuẫn trong lời khai, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã tiến hành đối chất giữa bị cáo với Nguyễn Văn N3 để làm sáng tỏ có hay không việc N3 gọi điện thoại cho bị cáo để đặt mua pháo nổ. Quá trình đối chất, N3 không thừa nhận việc gọi điện thoại để đặt mua pháo nổ của bị cáo. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T không có đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn N3.

Đối với người dàn ông bán thùng pháo cho bị cáo ở khu vực huyện H - tỉnh L, nhưng do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[3] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 thùng bìa catton được niêm phong theo quy định bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định theo như Kết luận giám định số: 09/KLGĐ-PC09 ngày 17/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B. Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 sim điện thoại số 0984.345.695 thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra đã xác định sim điện thoại này là công cụ liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cũng cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6S màu vàng đã qua sử dụng được xác định là công cụ bị cáo dùng để liên lạc bán pháo nổ còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios biển kiểm soát 99A-331.58, số khung 9F30G5004895, số máy 2NRX076672 mà bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra đã xác định: Chiếc xe ô tô này là tài sản chung của vợ chồng bị cáo đã được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay 300.000.000 đồng tại Ngân hàng T, VPBank Y chi nhánh B theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1911131864167. Chiếc xe ô tô này, sau đó phía ngân hàng đã giao lại cho bị cáo quản lý và sử dụng. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện ngân hàng đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe ô tô này cho phía ngân hàng nhưng đồng ý giao lại cho bị cáo tiếp tục quản lý và sử dụng vì bị cáo vẫn

đảm bảo trả khoản nợ vay theo quy định. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Đối với số tiền 20.200.000 đồng bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2014/0007930 ngày 13/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T cần tiếp tục giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

[4] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phương N phạm tội *"Buôn bán hàng cấm"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương N 20 *(Hai mươi)* tháng tù và 20.000.000 *(Hai mươi triệu)* đồng tiền phạt. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2019 đến ngày 13/3/2020. (Xác nhận bị cáo đã nộp 20.200.000 *(Hai mươi triệu hai trăm nghìn)* đồng theo biên lai thu tiền số: AA/2014/0007930 ngày 13/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 *(Một)* điện thoại di động Iphone 6S màu vàng đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 *(Một)* thùng bìa catton được niêm phong theo quy định bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định theo như Kết luận giám định số: 09/KLGĐ-PC09 ngày 17/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B và 01 *(Một)* sim điện thoại số 0984.345.695.

Giao cho bị cáo tiếp tục quản lý, sử dụng 01 *(Một)* xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios đã qua sử dụng, biển kiểm soát 99A-331.58, số khung 9F30G5004895, số máy 2NRX076672.

(Theo như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/5/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Phương N phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Văn Tuyên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện T;
- CA huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.